

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày 28 tháng 02 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh

Thẩm phán: Nguyễn Phước Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Nguyễn Duy Linh, ông Lương Văn Tâm và ông Nguyễn An Hữu.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dự - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh An Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hải Càng và bà Nguyễn Hoàng Anh T - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai phần trách nhiệm dân sự vụ án hình sự thụ lý số: 56/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 66/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2023/QĐ-ST ngày 17/11/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2023/QĐ-ST ngày 15/12/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/QĐ-ST ngày 15/01/2024; Thông báo mở lại phiên tòa số 18/2024/TB-TA ngày 05/02/2024 đối với:

Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 01/8/1981 tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi cư trú: số F ấp V, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp khi phạm tội: Nguyên thủ kho kiêm thủ quỹ B; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Lê Thị Mỹ L; chồng là ông Ngô Chánh N và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/12/2016 (Nguyễn Thị Mỹ H1 có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ; trụ sở: T, C H, đường L, quận H, Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng K, sinh năm 1983; địa chỉ: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ, tháp BIDV số B T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội và bà Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1975 – Giám đốc Phòng giao dịch ngân hàng B tại huyện C; địa chỉ: B Quốc lộ I, thị trấn A, huyện C, tỉnh An Giang (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Hà Hoàng H2, sinh năm 1974; nơi cư trú: số C đường C, xóm E, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang (vắng mặt và có đơn đề nghị xử vắng mặt).

Trong vụ án còn có 09 bị án, bị kết án về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” cùng một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác nhưng đã được xem xét giải quyết bằng Bản án có hiệu lực pháp luật.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án Hình sự phúc thẩm số 75/2022/HS-PT ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Mỹ H là thủ quỹ kiêm thủ kho của Phòng G trực thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ, Chi nhánh L1 (viết tắt là Ngân hàng B). Để có tiền trả nợ ông Hà Hoàng H2 và tiêu xài cá nhân, từ tháng 02/2014 đến ngày 18/11/2016, lợi dụng sự quản lý lỏng lẻo, thiếu kiểm tra, giám sát của lãnh đạo, các phòng và tổ chuyên môn, H đã chiếm đoạt tiền của B Cái Dầu là 26.120.000.000 đồng, bằng cách mượn thẻ tiết kiệm có kỳ hạn của các khách hàng để làm thủ tục vay tiền, giả chữ ký, chữ viết của khách hàng hoặc lừa dối khách hàng ký khống vào hồ sơ tín dụng. Sau khi chiếm đoạt, H khai đã trả nợ cho ông H2 số tiền là 25.764.989.000 đồng, bằng hình thức trả tiền mặt và chuyển khoản, trong đó chuyển khoản là 14.714.839.000 đồng. Ngày 25/11/2016, H còn lấy 2.500.000.000 đồng tiền quỹ của B Cái Dầu do H quản lý trả cho bà Nguyễn Huỳnh Nhựt M. Tổng số tiền H chiếm đoạt của Ngân hàng B Cái Dầu là 28.620.000.000 đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Thị Mỹ H còn có hành vi lừa đảo chiếm đoạt của ông Huỳnh Trung V số tiền 7.300.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HSST ngày 25/5/2020, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt Nguyễn Thị Mỹ H 20 năm tù về tội “Tham ô tài sản”, 14 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 30 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H có trách nhiệm trả số tiền 28.620.000.000 đồng cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (B). Trong đó, bà Nguyễn Huỳnh Nhựt M trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H 2.500.000.000 đồng để bị cáo trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (số tiền này nằm trong số tiền 28.620.000.000 đồng).

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 75/2022/HSPT ngày 25/01/2022, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh quyết định về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H và bà Nguyễn Huỳnh Nhựt M có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (B) số tiền 28.620.000.000 đồng. Trong đó, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H phải trả 26.120.000.000 đồng và bà Nguyễn Huỳnh Nhựt M phải trả 2.500.000.000 đồng.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 06/QĐ-VKSTC-V7 ngày 14/8/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao kháng nghị một phần Bản án hình sự phúc thẩm. Đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm, hủy phần trách nhiệm dân sự của Bản án hình sự phúc thẩm số 75/2022/HSPT ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HSST ngày 25/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang để xét xử sơ thẩm lại theo hướng buộc ông Hà Hoàng H2 có trách nhiệm trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 14.714.839.000 đồng.

Tại Quyết định Giám đốc thẩm số 13/2023/HS-GĐT ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tối cao đã quyết định:

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 06/QĐ-VKSTC-V7 ngày 14/8/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

2. Hủy một phần trách nhiệm dân sự tại Bản án hình sự phúc thẩm số 75/2022/HSPT ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và một phần trách nhiệm dân sự tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HSST ngày 25/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

3. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh An Giang để xét xử sơ thẩm lại theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa, Nguyễn Thị Mỹ H vẫn khai số tiền chiếm đoạt trên, có một phần H dùng để thanh toán tiền nợ gốc và tiền lãi cho ông Hà Hoàng H2; việc trả nợ được thực hiện bằng hình thức đưa tiền mặt và chuyển khoản. H đã chuyển khoản trả cho ông H2 với tổng số tiền là 14.714.839.000 đồng qua số tài khoản của bà Tăng Yến P (là vợ ông H2) và Hồ Thùy T2 (là bạn của ông H2); Số tiền còn lại, H khai trả cho ông H2 bằng tiền mặt.

Bị hại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (B) trình bày: quá trình thi hành án, Nguyễn Thị Mỹ H đã bồi thường được 309.312.563 đồng, Nguyễn Huỳnh Nhựt M đã thi hành án nộp trả 2.500.000.000 đồng cho Ngân hàng. Nay còn thiệt hại 25.810.687.437 đồng, bị hại yêu cầu buộc Hà Hoàng H2 có trách nhiệm trả lại số tiền 14.714.839.000 đồng cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (B), còn lại 11.095.848.437 đồng buộc Nguyễn Thị Mỹ H bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đề nghị HĐXX buộc Hà Hoàng H2 có trách nhiệm nộp trả lại số tiền 14.714.839.000 đồng cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (B), buộc Nguyễn Thị Mỹ H bồi thường cho B số tiền 11.095.848.437 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Hình sự HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung phần trách nhiệm dân sự: Nguyễn Thị Mỹ H đã phạm tội “Tham ô tài sản”, cụ thể tham ô tổng số tiền là 28.620.000.000 đồng của Ngân hàng B Cái Dầu để tiêu xài cá nhân và trả nợ. Trong đó trả nợ cho ông Hà Hoàng H2 bằng hình thức chuyển khoản với tổng số tiền là 14.714.839.000 đồng qua số tài khoản của bà Tăng Yến P (là vợ ông H2) và Hồ Thùy T2 (là bạn của ông H2) điều này đã được chứng minh bởi lời khai của ông Hà Hoàng H2 tại giai đoạn điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã xác minh tại ngân hàng. Như vậy, số tiền 14.714.839.000 đồng mà Nguyễn Thị Mỹ H chuyển khoản trả cho ông Hà Hoàng H2 là tiền do H phạm tội mà có.

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, cần buộc ông Hà Hoàng H2 nộp lại số tiền 14.714.839.000 đồng để trả lại cho chủ sở hữu là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

Ngoài ra Mỹ H còn dùng tiền tham ô trả nợ cho bà Nguyễn Huỳnh Nhựt M 2.500.000.000 đồng. Bản án hình sự phúc thẩm số 75/2022/HSPT ngày 25/01/2022, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh quyết định buộc bà Nguyễn Huỳnh Nhựt M có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (B) số tiền số tiền 2.500.000.000 đồng, bà M đã thực hiện xong.

Nguyễn Thị Mỹ H đã nộp bồi thường được 309.312.563 đồng.

Thiệt hại còn lại là 11.095.848.437 đồng (28.620.000.000 đồng - 14.714.839.000 đồng - 2.500.000.000 đồng - 309.312.563 đồng), cần buộc Nguyễn Thị Mỹ H bồi thường.

[3] Về án phí: Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H thực sự khó khăn lại phải có trách nhiệm bồi thường lớn cho bị hại nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, điểm 2 Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584 Bộ luật Dân sự.

Buộc ông Hà Hoàng H2 phải hoàn trả lại số tiền 14.714.839.000đ (mười bốn tỷ bảy trăm mười bốn triệu tám trăm ba mươi chín nghìn đồng) cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

Buộc Nguyễn Thị Mỹ H phải có trách nhiệm bồi thường cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 11.095.848.437đ (mười một tỷ không trăm chín mươi lăm triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn bốn trăm ba mươi bảy đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không

thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Võ Thị Mỹ H3 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nguyễn Thị Mỹ H và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Ông Hà Hoàng H2 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát tỉnh An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Trại giam Định Thành - BCA;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Ngọc Linh

